

Số: 28/2023/QĐST-HNGĐ

Bắc Quang, ngày 18 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Thần Thị P**, sinh năm 1983.

Bị đơn: Anh **Vàng Văn H**, sinh năm 1984,

Cùng địa chỉ: **Thôn N, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang**.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2023,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Thần Thị P** và anh **Vàng Văn H**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị **Thần Thị P** và anh **Vàng Văn H** tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về việc nuôi con: Chị **Thần Thị P** và anh **Vàng Văn H** thống nhất thỏa thuận giao cháu **Vàng Thị V**, sinh ngày 04/8/2010 cho chị **P** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu **V** đủ 18 tuổi, giao cháu **Vàng Văn Đ**, sinh ngày 22/01/2012 cho anh **H** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục

cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

*Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản chở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì quyền lợi của con chung, sau này anh, chị có quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.*

*Về chia tài sản, công nợ chung:* Anh chị tự thoả thuận và không yêu cầu Toà án giải quyết.

*Về án phí:* Chị **Thên Thị P** tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị **P** đã nộp là 300.000 đ(Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0003292 ngày 25/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang; chị **Thên Thị P** được trả lại số tiền là 150.000 đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng); anh **Vàng Văn Hàng k** phải chịu án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- UBND xã Kim Ngọc(Nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Lưu: HSVA.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Thị Hồng**